

Số: 678 /BC-STP

Lạng Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 3871/SXD-QLHT ngày 08/9/2026 của Sở Xây dựng đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, sau khi nghiên cứu hồ sơ dự thảo văn bản, Sở Tư pháp báo cáo như sau:

I. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, việc xây dựng Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh đã được triển khai từ năm 2023. Theo đó, Sở Xây dựng đã tổ chức xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

Tuy nhiên, tại Thông báo số 361/TB-UBND ngày 25/7/2023, UBND tỉnh nhận định các trạm trung chuyển và cơ sở xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh tại thời điểm đó mới được đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chưa xác định được nguồn lực đầu tư; việc áp dụng các quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng chưa bảo đảm tính khả thi. Do đó, UBND tỉnh thống nhất chưa ban hành Quy định và giao Sở Xây dựng chủ trì xây dựng Đề án để xác định sự cần thiết, vị trí, quy mô, lộ trình và kế hoạch đầu tư các công trình phục vụ xử lý chất thải rắn xây dựng.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Xây dựng đã phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức khảo sát, rà soát nhu cầu, vị trí, quy mô, phạm vi phục vụ và phương án đầu tư các bãi xử lý chất thải rắn xây dựng; đồng thời cập nhật, điều chỉnh phương án phù hợp với điều kiện thực tế và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Hiện nay, hệ thống pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng và các lĩnh vực có liên quan đã có nhiều thay đổi (Quốc hội đã ban hành *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15*; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT ngày 29/01/2026); tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và mô hình chính quyền địa phương đã được sắp xếp lại.

Tại khoản 8 Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường quy định: ***"8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng và quy hoạch địa điểm đổ chất thải từ hoạt động xây dựng; bùn thải từ bể phốt, hầm cầu và bùn thải từ hệ thống thoát nước."***

Tại điểm a, khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật Ban hành VBQPPL số 84/2025/QH15) quy định:

"2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 phê duyệt Đề án xây dựng các bãi xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Đề án là cơ sở để định hướng việc hình thành hệ thống bãi xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh, xác định nhu cầu, vị trí, quy mô, phạm vi phục vụ và các nội dung có liên quan đến đầu tư, quản lý, vận hành bãi xử lý; đồng thời giao trách nhiệm cho các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

Cùng với việc phê duyệt Đề án, tại Thông báo số 197/TB-UBND ngày 27/7/2026 về Kết luận Phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 7 năm 2026, UBND tỉnh giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ các quy định của pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, việc trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là cần thiết và phù hợp thẩm quyền của UBND tỉnh để thực hiện nhiệm vụ được Luật Bảo vệ môi trường giao, đồng thời tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho công tác quản lý tại địa phương.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng tại dự thảo Quyết định phù hợp với thẩm quyền, nội dung của dự thảo.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung dự thảo Quyết định phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước.

III. Về tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo Quyết định

1. Về thẩm quyền ban hành

Việc trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 8 Điều 64 Luật Bảo vệ môi trường; Điểm a, khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật Ban hành VBQPPL số 84/2025/QH15).

2. Dự thảo Quyết định

2.1. Phần căn cứ pháp lý:

Tại đoạn căn cứ thứ 4 và thứ 5, đề nghị tách rõ thành từng căn cứ pháp lý như sau:

“- Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Căn cứ Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;”.

“ - Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của **Bộ trưởng** Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của **Bộ trưởng** Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Căn cứ Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025;”

2.2. Đoạn cuối phần căn cứ pháp lý đề nghị bổ sung như sau:

“Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định **ban hành Quy định** về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.

Đồng thời sửa tương tự tại Điều 1 như sau: “**Ban hành kèm theo** Quyết định này Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.

3. Dự thảo Quy định

3.1. Đề nghị xem xét, sử dụng thống nhất các cụm từ tại nội dung Điều 1, Điều 2 và tên gọi của dự thảo Quy định:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc **phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn** xây dựng; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các đối tượng có liên quan đến hoạt động làm **phát sinh, phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn** xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.

Đồng thời, rà soát để quy định cho thống nhất trong dự thảo vì theo khoản 3 Điều 3 về giải thích từ ngữ thì “*phân loại*” là một hoạt động trong “*thu gom chất thải rắn sinh hoạt*”:

“3. **Thu gom chất thải rắn xây dựng** là hoạt động tập hợp, **phân loại, lưu giữ** chất thải rắn xây dựng từ nơi phát sinh để vận chuyển đến địa điểm tiếp nhận, trạm trung chuyển, cơ sở tái sử dụng, tái chế, bãi xử lý chất thải rắn xây dựng hoặc cơ sở, công trình được phép tiếp nhận”.

3.2. Tại Điều 3

- Tại khoản 9 Điều 3 quy định:

“9. **Điểm tập kết**, trạm trung chuyển chất thải rắn xây dựng là khu vực để lưu giữ các loại chất thải rắn xây dựng đã được phân loại, bảo đảm không để lẫn các loại chất thải đã được phân loại với nhau”.

Đề nghị rà soát để thống nhất sử dụng trong dự thảo Quy định (tại khoản 5, 6 Điều 6 lại sử dụng cụm từ “**địa điểm tiếp nhận**”...

- Đề nghị xem xét bổ sung quy định về giải thích từ ngữ đối với các cụm từ: “**tái sử dụng chất thải rắn xây dựng**”; “**tái chế chất thải rắn xây dựng**”.

3.3. Tại khoản 5 Điều 5 quy định:

“5. Danh mục chi tiết của các loại chất thải rắn xây dựng thực hiện theo **Phụ lục III Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT** ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường”.

Đề nghị quy định trích dẫn cụ thể hơn vì tại Phụ lục III quy định chung về

Mẫu biểu về quản lý chất thải và kiểm soát các chất ô nhiễm khác. Trong đó Mẫu số 01 là Mẫu Danh mục chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp phải kiểm soát và chất thải rắn công nghiệp thông thường.

4. Dự thảo Tờ trình

4.1. Đề nghị rà soát, bổ cục dự thảo Tờ trình theo đúng **mẫu số 02. Tờ trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật** ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ:

- Đoạn đầu đề nghị viết gọn lại như sau: “*Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:*”

- Mục 1 và mục 2 phần **I. Sự cần thiết ban hành Quyết định** đề nghị gộp thành 01 mục **Cơ sở chính trị, pháp lý**.

- Tên mục **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN** đề nghị sửa thành: “*Mục đích ban hành, quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định*”.

- Tại mục **IV. BỔ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH** bổ sung thêm tại phần đầu mục nội dung về **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**.

- Bổ sung thêm mục **V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình dự thảo Quyết định**.

- Các tài liệu kèm theo cuối Tờ trình, đề nghị bổ sung thêm *Bản thuyết minh dự thảo Quyết định*.

4.2. Trên cơ sở các nội dung của dự thảo Quyết định, dự thảo Quy định đề nghị rà soát, sửa các nội dung tương ứng của dự thảo Tờ trình cho phù hợp và thống nhất.

IV. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Nội dung dự thảo Quyết định không quy định thủ tục hành chính.

V. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

1. Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Dự thảo Quyết định đã được xây dựng theo Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.

- Tại đoạn dưới tên gọi của dự thảo Quy định đề nghị bổ sung cụm từ “*Ban hành*” như sau: “*(**Ban hành** kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)*”.

2. Về trình tự, thủ tục soạn thảo

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện các bước soạn thảo, lấy ý kiến góp ý, gửi thẩm định theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, đề nghị tiếp tục nghiên cứu,

tiếp thu các ý kiến, hoàn thiện dự thảo trước khi trình UBND tỉnh.

VI. Về điều kiện trình UBND tỉnh

Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện các nội dung của hồ sơ dự thảo Quyết định theo các ý kiến, nội dung đề nghị tại Báo cáo thẩm định này để bảo đảm đủ điều kiện trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định để trình UBND tỉnh; đồng thời thực hiện bảo đảm theo quy định tại khoản 1¹, khoản 2² Điều 51 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Xây dựng;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, NVI (STH).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vi Thị Thùy

¹ “1. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm: a) Nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo văn bản; b) Trao đổi, thống nhất với các cơ quan về các vấn đề còn có ý kiến khác nhau.”

² “2. Hồ sơ dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân, đồng thời gửi Sở Tư pháp bằng bản điện tử và 01 bản giấy, bao gồm: a) Tài liệu quy định tại khoản 2 Điều 50 của Nghị định này, trong đó tờ trình, các báo cáo được ký và đóng dấu, dự thảo văn bản được đóng dấu giáp lai, các tài liệu khác được đóng dấu treo của cơ quan chủ trì soạn thảo; b) Báo cáo thẩm định; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.”